

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14-6-2021

Về việc: “Ly hôn”

”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Quang Kim Cúc;

2. Ông: Nguyễn Phát Triển

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2021/TLST- HNGĐ, ngày 26/3/2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 398 /2021/QĐST-HNGĐ, ngày 31/5/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Văn P, Sinh năm: 1968; *Địa chỉ:* ấp TT B, xã TD, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Nguyễn Thu H, Sinh năm: 1971; *Địa chỉ:* ấp TT B, xã TD, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Văn P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1992 Nguyễn Văn P và Nguyễn Thu H sống chung với nhau như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp ngày 18/12/2002. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, nhiều lần ly thân rồi về sống chung, lần ly thân gần nhất là tháng 3 năm 2017 đến nay, khoảng tháng 10/2020 Nguyễn Văn P có nộp đơn yêu

cầu xin ly hôn với Nguyễn Thu H tại Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, nhưng Nguyễn Thu H yêu cầu được đoàn tụ nên Nguyễn Văn P đã rút đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng đến nay Nguyễn Thu H vẫn bỏ mặt Nguyễn Văn P, vợ chồng không quan tâm lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Nguyễn Văn P yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thu H;

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Phú Tân sinh ngày 28/5/1993, Nguyễn Thị Yến Linh sinh ngày 21/7/2000 đã trưởng thành nên Nguyễn Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về tài sản chung khi ly hôn: Nguyễn Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung khi ly hôn: Nguyễn Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Nguyễn Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyễn Văn P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Nguyễn Văn P với Nguyễn Thu H, đây là vụ án “Ly hôn”. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã TD, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Thu H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa Nguyễn Văn P và Nguyễn Thu H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống Nguyễn Văn P và Nguyễn Thu H có phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cự cãi, đã nhiều lần ly thân rồi đoàn tụ nhưng vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng trầm

trọng Nguyễn Văn P nhất quyết xin ly hôn. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho Nguyễn Thu H, biết Nguyễn Văn P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Nguyễn Thu H nhưng Nguyễn Thu H không đến Tòa án cũng không có văn bản phản bác gì đối với yêu cầu của nguyên đơn điều đó thể hiện bị đơn tự từ bỏ quyền phản bác của mình. Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Nguyễn Văn P vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Thu H. Xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Văn P với Nguyễn Thu H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Văn P là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Phú Tân sinh ngày 28/5/1993, Nguyễn Thị Yến Linh sinh ngày 21/7/2000 đã trưởng thành nên Nguyễn Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Nguyễn Văn P không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Nguyễn Văn P không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn Nguyễn Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Văn P. Nguyễn Văn P được ly hôn Nguyễn Thu H.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Nguyễn Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010886, ngày 22/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Văn P đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2021). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Tân Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền